

## *Chuyên nghiệp trên mọi phương diện : Hiệu suất, kết cấu, âm thanh và sử dụng.*



- Công suất phát 5W, phủ toàn dải tần VHF 136-174MHz.
- Hiệu suất RF của dòng chuyên nghiệp, chống nhiễu.
- Âm thanh lớn và rõ với mạch khuếch đại 750mW\* và đường kính loa đến 36mm.  
\* Giá trị danh định với loa bên trong máy.
- Kết cấu vững chắc đạt tiêu chuẩn MIL-STD810 (Quân đội Mỹ), cấp chống bụi và nước IP54.
- Pin Li-Ion dung lượng lớn cho thời gian hoạt động 18.5 giờ\*  
\* Chu trình hoạt động: 5:5:90 với chế độ tiết kiệm điện năng.
- Khoảng cách kênh Rộng/Hẹp.
- Tích hợp chức năng kích phát bằng giọng nói VOX.
- 200 kênh nhớ.
- Bộ mã hóa/giải mã CTCSS và DTCS có sẵn trong máy.
- Màn hình hiển thị 5 ký tự chữ và số.
- Chế độ quét kênh ưu tiên, kênh nhớ và quét nhảy kênh.
- 16 kênh nhớ tự động quay số DTMF.
- Chức năng khóa Bộ lặp (Repeater) và khóa kênh bận.
- Chức năng định thời gian phát.
- Chức năng tiết kiệm điện năng và tự động tắt .



Chống bụi



Chống nước



Vượt qua kiểm nghiệm thả rơi



**ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT**

**TỔNG QUÁT**

- Dải tần số : 136 - 174MHz
- Phương thức phát : F2D, F3E (FM)
- Số kênh : 200 kênh
- Trở kháng Anten : 50Ω (BNC)
- Yêu cầu nguồn điện : 7.2V DC
- Vùng nhiệt độ hoạt động : -20°C đến +60°C (phần máy chính)
- Độ ổn định tần số : ± 2.5ppm (-20°C đến +60°C) ở 25°C
- Dòng tiêu thụ (tại 7.2V DC):  
 Phát Cao (5.0W) 1.4A  
 Thu Âm lượng tối đa 300mA danh định (Loa trong, 16Ω)  
 180mA danh định (Loa ngoài, 8Ω)  
 Chế độ chờ 60mA danh định  
 Chế độ tiết kiệm điện năng 33mA danh định
- Kích thước : 58 × 112 × 30mm (Rộngx CaoxDày)(Chỉ tính thân máy và pin)
- Trọng lượng (xấp xỉ) : 140g (không bao gồm pin)  
 360g (gồm pin BP-264 và anten)

**PHẦN PHÁT**

- Công suất phát tại (7.2V): 5.0/2.5/0.5W (Cao/trung/thấp)
- Độ lệch tần số tối đa : ±5.0kHz/±2.5kHz (Rộng/hẹp)
- Phát xạ giả : ít hơn -70dB
- Đầu nối cho micro ngoài: 3-conductor 2.5(d)mm (1/16") / trở kháng 2.2kΩ

**PHẦN THU**

- Độ nhạy : 0.18μV danh định (tại 12dB SINAD)
- Độ nhạy Squelch : 0.13μV danh định (ngưỡng mở)
- Độ chọn lọc : 72dB/65dB danh định (Rộng/hẹp)
- Xuyên điều chế : 72dB danh định
- Triệt tín hiệu giả và bóng : 80dB danh định
- Công suất âm thanh : 750mW danh định (Loa trong, 16 Ω)  
 420mW danh định (Loa ngoài, 8 Ω)
- Đầu nối cho loa ngoài : 3-conductor 3.5(d) mm (1/8")/8Ω

\* Tất cả các đặc tính kỹ thuật nêu trên có thể thay đổi mà không cần thông báo trước.

Các đặc tính kỹ thuật được đánh giá theo tiêu chuẩn quân đội Mỹ và cấp độ bảo vệ (IP)

Tiêu chuẩn đánh giá	MIL 810F	
	Phương pháp	Quy trình
Áp suất thấp	500.4	I, II
Nhiệt độ cao	501.4	I, II
Nhiệt độ thấp	502.4	I, II
Sốc nhiệt	503.4	I
Bức xạ mặt trời	505.4	I
Mưa	506.4	I, III
Độ ẩm	507.4	-
Sương muối	509.4	-
Bụi	510.4	I
Rung	514.5	I
Và đập	516.5	I, IV

Tiêu chuẩn MIL-STD 810F cũng thỏa các tiêu chuẩn tương đương như MIL-STD810-C,-D và \_E

Tiêu chuẩn bảo vệ	
Bụi và nước	IP54 (chống bụi và chống nước)

**PHỤ KIỆN TỰY CHỌN**

Một số phụ kiện tùy chọn có thể không có sẵn ở một vài quốc gia. Xin vui lòng liên hệ Nhà phân phối để biết chi tiết.



**Hộp Pin BP-263**  
 Hộp để chứa 6 viên Pin AA(LR6) alkaline.  
**Pin BP-264** 7.2V/1400mAh Ni-MH  
 Cho thời gian hoạt động 13.5 giờ\* (xấp xỉ).  
**Pin BP-265** Li-Ion 7.4V/1900mAh (tối thiểu), 2000mAh (danh định) cho thời gian hoạt động 18.5 giờ\* (xấp xỉ).  
 (\*Phát(Cao):Thu.Chở=5:5:90, mở chế độ tiết kiệm điện năng)



**BỘ SẠC THÔNG THƯỜNG**  
 Dùng cho Pin BP-264 (Pin Ni-MH)  
**Đế Sạc BC-192**  
 + Bộ Đổi Điện AC BC-147S\*  
 Sạc Pin BP-264 trong 16 giờ (xấp xỉ)  
 \* BC-123 SA/BC-147SA dùng điện thế 120V AC; SE/SV dùng điện thế 230/240V AC



**BỘ SẠC NHANH**  
**Đế Sạc BC-191** dùng cho BP-264  
 + Bộ Đổi Điện AC BC-123S\*  
 BC-191 sạc Pin BP-264 trong 2 giờ (xấp xỉ)  
**Đế Sạc BC-193** dùng cho BP-265  
 + Bộ Đổi Điện AC BC-123S\*  
 BC-193 sạc Pin BP-265 trong 2.5 giờ (xấp xỉ)



**TRẠM SẠC**  
**Trạm sạc BC-197** + Bộ đổi điện AC BC-157S  
 Sạc nhanh 6 Pin BP-264 hoặc Pin BP-265  
 Chọn miếng đệm (AD-120 hoặc AD-121) tùy theo loại pin.  
 Sạc nhanh BP-264 trong 2 giờ (xấp xỉ) hoặc BP-265 trong 2.5 giờ (xấp xỉ)



**BỘ TỌ HỢP TAI NGHE - MICRO**  
 Bộ tổ hợp Tai nghe- Micro **HM-153L** bền chắc  
 Bộ tổ hợp Loa- Micro **HM-158L** kiểu nhỏ gọn.  
 Bộ tổ hợp Loa-Micro **HM-159L** bền với kích thước chuẩn.



**BỘ ỒNG NGHE CHOÁNG ĐẦU và CÁP CHUYÊN**  
 Bộ tai nghe **HS-94** với micro có cần để uốn.  
 Bộ ống nghe **HS-95** đeo vòng qua đầu với micro có cần để uốn.  
 Bộ ống nghe **HS-97** với micro đeo sát cổ, nhận tiếng nói từ độ rung thanh quản.  
 Cáp chuyên **OPC-2004** cần phải có khi sử dụng bộ ống nghe choáng đầu.



**DÂY CÁP NGUỒN**  
 Dây cáp nguồn từ ổ cắm môi trường **PC-23L**  
 Sử dụng với BC-191 hoặc BC-193  
 Dây nguồn DC **OPC-515L**  
 Sử dụng với BC-191, BC-192 hoặc BC-193  
 Dây nguồn **OPC-656** sử dụng với BC-197.

**ANTEN FA-B2E VHF**  
 Được cấp kèm theo máy  
 Kẹp dây lưng **MB-124**  
 Kiểu mô cá sấu. Cấp kèm theo máy  
 Miếng đệm **AD-120** dùng cho Pin BP-264  
 Miếng đệm **AD-121** dùng cho Pin BP-265  
 Miếng đệm AD-120 hoặc AD-121 được cung cấp kèm theo Trạm sạc BC-197 tùy phiên bản.

Icom, Icom Inc. và logo Icom là các nhãn hiệu thương mại đã được đăng ký của Icom Incorporation tại Mỹ, Anh, Đức, Pháp Tây Ban Nha, Nga, Nhật, Việt Nam và các Quốc gia khác. Tất cả nhãn hiệu thương mại khác thuộc quyền sở hữu của các chủ sở hữu tương ứng.

**Icom Inc.** 1-1-32, Kami-minami, Hirano-ku, Osaka 547-0003, Japan Phone: +81 (06) 6793 5302 Fax: +81 (06) 6793 0013 [www.icom.co.jp/world](http://www.icom.co.jp/world) **Count on us!**

**Icom America Inc.**  
 2380 116th Avenue NE,  
 Bellevue, WA 98004, U.S.A.  
 Phone: +1 (425) 454-8155  
 Fax: +1 (425) 454-1509  
 E-mail: sales@icomamerica.com  
 URL: http://www.icomamerica.com

**Icom New Zealand**  
 146A Harris Road, East Tamaki,  
 Auckland, New Zealand  
 Phone: +64 (09) 274 4062  
 Fax: +64 (09) 274 4708  
 E-mail: inquiries@icom.co.nz  
 URL: http://www.icom.co.nz

**Icom (UK) Ltd.**  
 Blacksole House, Allira Park,  
 Herne Bay, Kent, CT6 6GZ, U.K.  
 Phone: +44 (01227) 741741  
 Fax: +44 (01227) 741742  
 E-mail: info@icomuk.co.uk  
 URL: http://www.icomuk.co.uk

**Asia Icom Inc.**  
 6F No. 68, Sec. 1 Cheng-Teh Road,  
 Taipei, Taiwan, R.O.C.  
 Phone: +886 (02) 2559 1899  
 Fax: +886 (02) 2559 1874  
 E-mail: sales@asia-icom.com  
 URL: http://www.asia-icom.com

Nhà phân phối / Đại lý:

**Icom Canada**  
 Glenwood Centre #150-6165 Highway 17,  
 Delta, B.C., V4K 5B8, Canada  
 Phone: +1 (604) 952-4266  
 Fax: +1 (604) 952-0090  
 E-mail: info@icomcanada.com  
 URL: http://www.icomcanada.com

**Icom (Europe) GmbH**  
 Communication Equipment  
 Auf der Krautweide 24  
 65812 Bad Soden am Taunus, Germany  
 Phone: +49 (6196) 76685-0  
 Fax: +49 (6196) 76685-50  
 E-mail: info@icom-europe.com  
 URL: http://www.icomeurope.com

**Icom France s.a.s.**  
 Zac de la Plaine,  
 1 Rue Brindejone des Moulinais, BP 45804,  
 31505 Toulouse Cedex 5, France  
 Phone: +33 (5) 61 36 03 03  
 Fax: +33 (5) 61 36 03 00  
 E-mail: icom@icom-france.com  
 URL: http://www.icom-france.com

**Beijing Icom Ltd.**  
 10C07, Long Silver Mansion, No.88,  
 Yong Ding Road, Haidian District,  
 Beijing, 100039, China  
 Phone: +86 (010) 5889 5391/5392/5393  
 Fax: +86 (010) 5889 5395  
 E-mail: bjicom@bjicom.com  
 URL: http://www.bjicom.com

**Icom (Australia) Pty. Ltd.**  
 Unit 1 / 103 Garden Road,  
 Clayton, VIC 3168 Australia  
 Phone: +61 (03) 9549 7500  
 Fax: +61 (03) 9549 7505  
 E-mail: sales@icom.net.au  
 URL: http://www.icom.net.au

**Icom Spain S.L.**  
 Ctra. Rubi, No. 88 "Edificio Can Castanyer"  
 Bajos A 08174, Sant Cugat del Valles,  
 Barcelona, Spain  
 Phone: +34 (93) 590 26 70  
 Fax: +34 (93) 589 04 46  
 E-mail: icom@icomspain.com  
 URL: http://www.icomspain.com

**Icom Polska**  
 81-850 Sopot, ul. 3 Maja 54, Poland  
 Phone: +48 (58) 550 7135  
 Fax: +48 (58) 551 0484  
 E-mail: icompolska@icompolska.com.pl  
 URL: http://www.icompolska.com.pl